

Số: 59/KH-UBND

Hương Trà, ngày 08 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ thị xã năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2021 của UBND thị xã Hương Trà về Công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ giai đoạn 2021 – 2025, Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà xây dựng Kế hoạch công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGDXMC) năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU PCGDXMC NĂM 2024

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi: Thị xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn PCGDMN5T, trong đó có 9/9 đơn vị đạt 100% phường, xã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi và hướng tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3-4 tuổi.

- Phổ cập giáo dục tiểu học: Thị xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn PCGDTH Mức độ 3, trong đó có 9/9 đơn vị đạt 100% phường, xã được công nhận đạt chuẩn Mức độ 3.

- Phổ cập giáo dục THCS: Thị xã phấn đấu đạt chuẩn PCGDTHCS Mức độ 3, trong đó có 9/9 đơn vị đạt 100% phường, xã được công nhận đạt chuẩn Mức độ 3.

- Xóa mù chữ: Thị xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn XMC Mức độ 2, trong đó có 9/9 đơn vị đạt 100% phường, xã đạt chuẩn Mức độ 2.

II. NHIỆM VỤ PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XÓA MÙ CHỮ NĂM 2024

1. Tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể các địa phương ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, quy chế phối hợp giữa Ban Chỉ đạo PCGDXMC (gọi là Ban Chỉ đạo) với các cơ sở giáo dục (CSGD) trên địa bàn, Trung tâm GDNN&GDTX thị xã và các tổ chức đoàn thể nhằm thực hiện nhiệm vụ và chỉ tiêu, kết quả PCGDXMC năm 2024 của thị xã.

2. Ban Chỉ đạo PCGDXMC các địa phương đẩy mạnh công tác điều tra và phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng mở và xác nhận kết quả học tập của người học lớp xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ (XMC&GDTSKBC); phối hợp Trung tâm GDNN&GDTX thị xã huy động các lớp giáo dục phổ thông hệ giáo dục thường xuyên (GDTX) nhằm nâng cao chất lượng, kết quả công dân trong độ tuổi 15 đến 60 biết chữ mức độ 2 và có bằng tốt nghiệp THCS và THPT.

3. Phòng GD&ĐT thị xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các Ban Chỉ đạo phường, xã và các CSGD xây dựng kế hoạch, triển khai nhiệm vụ và lập hồ sơ PCGDXMC trên cơ sở điều tra và dữ liệu trên phần mềm PCGDXMC của Bộ GD&ĐT.

4. Trung tâm GDNN&GDTX thị xã chủ động phối hợp với Ban chỉ đạo và Trung tâm học tập cộng đồng các địa phương tổ chức rà soát, điều tra và huy động đối tượng học tập và hoàn thành Chương trình XMC&GDTTSKBC trong độ tuổi ra lớp.

5. Các CSGD trên địa bàn phối hợp với địa phương, Trung tâm Học tập cộng đồng (HTCĐ) phường, xã và Trung tâm GDNN&GDTX thị xã điều tra bổ sung đối tượng PCGDXMC, tổ chức các lớp học XMC&GDTTSKBC và cập nhật kết quả đối tượng hoàn thành Chương trình XMC&GDTTSKBC trên phần mềm PCGDXMC của Bộ GD&ĐT; chịu trách nhiệm lập hồ sơ PCGDXMC theo phân công của Phòng GD&ĐT thị xã.

6. Các trường THPT thống kê số liệu, danh sách học sinh đang học tại trường, tốt nghiệp theo từng địa bàn phường, xã thuộc thị xã để cung cấp cho các địa phương thông qua các trường THCS để lập hồ sơ PCGDTHCS.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với địa phương

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phân công, phân nhiệm cụ thể cho các CSGD và các tổ dân phố, thôn, bản phối hợp tổ chức điều tra bổ sung đối tượng PCGDXMC trong độ tuổi từ 0 đến 60 tuổi đảm bảo tính chính xác và hoàn thành cập nhật thông tin trên phiếu điều tra hộ gia đình và phần mềm PCGDXMC của Bộ GD&ĐT trước 15/9;

Đẩy mạnh công tác mở, duy trì và hoàn thành Chương trình XMC&GDTTSKBC cho người dân có nhu cầu học tập theo kế hoạch. Kịp thời hỗ trợ, chi phí cho giáo viên và học viên theo quy định hiện hành. Duy tu, bảo dưỡng, đầu tư thiết bị các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng tổ dân phố, thôn, bản để tạo điều kiện cho người dân tham gia học tập;

Chỉ đạo các CSGD nâng cao chất lượng giáo dục, năng lực đội ngũ và tăng cường điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo đầy đủ các điều kiện công nhận kết quả PCGDXMC;

Hoàn thành và gửi hồ sơ PCGDXMC kiểm tra, công nhận kết quả PCGDXMC theo hướng dẫn kế hoạch của Phòng GD&ĐT thị xã;

Sau khi hoàn thành công tác tự kiểm tra trước ngày 01/10, địa phương hoàn thiện hồ sơ PCGDXMC đảm bảo quy trình, thủ tục và tính chính xác thông tin, tính pháp lý hồ sơ và lập thủ tục đề nghị công nhận kết quả PCGDXMC qua Dịch vụ công trực tuyến thị xã.

2. Đối với Phòng GD&ĐT thị xã

Chủ động tham mưu UBND thị xã và Ban Chỉ đạo PCGDXMC thị xã những

văn bản chỉ đạo, hướng dẫn địa phương và CSGD triển khai nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt mục tiêu, chỉ tiêu của thị xã;

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác điều tra, cập nhật số liệu trên phần mềm và kỹ năng lập hồ sơ PCGDXMC cho Ban Chỉ đạo PCGDXMC phường, xã và CSGD;

Xây dựng và giao chỉ tiêu các chỉ số cụ thể nhằm duy trì và nâng cao kết quả PCGDXMC cho từng địa phương. Phân công, phân nhiệm các CSGD phụ trách số liệu và hồ sơ PCGDXMC địa phương;

Hướng dẫn các CSGD phối hợp với các trường THPT, trung tâm GDNN&GDTX trong và ngoài địa bàn thị xã cung cấp danh sách thanh thiếu niên độ tuổi từ 15 đến 18 tuổi đang học trình độ THPT; độ tuổi từ 18 đến 21 tuổi tốt nghiệp THPT thông qua các trường THCS và TH&THCS;

Chủ động thành lập đoàn kiểm tra hồ sơ PCGDXMC và tham mưu UBND thị xã ban hành quyết định công nhận kết quả PCGDXMC các địa phương theo đúng quy trình, thủ tục, thời gian quy định;

Tổng hợp và hoàn thiện hồ sơ PCGDXMC cấp thị xã để trình Sở GD&ĐT tỉnh tổ chức kiểm tra, công nhận kết quả PCGDXMC của thị xã và các địa phương.

3. Đối với phòng chuyên môn liên quan

- Phòng Tài chính và Kế hoạch

Tham mưu UBND thị xã, phối hợp Phòng GD&ĐT cấp phát kịp thời ngân sách đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật và mua sắm trang thiết bị và sách giáo khoa thuộc Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

Cấp phát kinh phí công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được quy định tại Điều 1, Quyết định số 68/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Phòng Nội vụ

Tham mưu, phối hợp Phòng GD&ĐT tuyển dụng, điều chuyển đội ngũ đảm bảo theo quy định;

Hoàn thành và đúng tiến độ công tác tham mưu cử giáo viên các cấp học tham gia học đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định Luật Giáo dục 2019.

4. Đối với các trường THPT thuộc địa bàn thị xã

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để tuyển sinh, duy trì số lượng học sinh đảm bảo chỉ tiêu giao và đạt kết quả cao Kỳ thi tốt nghiệp THPT;

Tiếp tục đổi mới hoạt động quản lý, hoạt động giáo dục, chất lượng đội ngũ và tăng cường cơ sở hạ tầng nhằm đáp ứng mục tiêu đổi mới Chương trình GDPT năm 2018;

Thống kê số liệu và lập danh sách học sinh trong độ tuổi từ 15 đến 21 đang học tại trường, danh sách tốt nghiệp THPT theo từng địa bàn phường, xã (hiệu trưởng

ký, đóng dấu) và gửi về Ban Chỉ đạo các địa phương thông qua các trường THCS thuộc địa bàn thị xã Hương Trà trước ngày 25/9.

4. Đối với Trung tâm GDNN&GDTX thị xã

Phối hợp với Trung tâm HTCD các địa phương và các CSGD nắm chính xác đối tượng mù chữ, học sinh bỏ học để tổ chức mở lớp XMC&GDTSKBC và các lớp phổ thông thuộc chương trình GDTX;

Phối hợp với Phòng Tài chính và Kế hoạch kịp thời lập dự toán và phân bổ ngân sách năm 2024 về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được quy định tại Điều 1, Quyết định số 68/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;

Phối hợp với các trường THCS, TH&THCS để kịp thời cấp giấy chứng nhận và cập nhật kết quả trên phiếu điều tra hộ gia đình và phần mềm PCGDXMC sau khi người dân đã hoàn thành chương trình xóa mù chữ và GDTSKBC.

Trên đây là Kế hoạch công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024 trên địa bàn thị xã Hương Trà, yêu cầu các đơn vị chủ động lập kế hoạch, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BT, các PBT thị ủy (để chỉ đạo);
- CT, các PCT UBND thị xã (để chỉ đạo);
- BCĐ PCGDXMC thị xã (để thực hiện);
- CVP, các PCVP HĐND&UBND thị xã (để thực hiện);
- Phòng GD&ĐT, TC&KH và NV thị xã (để thực hiện);
- UBND, BCĐ PCGDXMC phường, xã (để thực hiện);
- Trường THPT, TT GDNN&GDTX thị xã (để thực hiện);
- LĐ, CV phụ trách Phòng GD&ĐT (để thực hiện);
- Lưu: VT Phòng GD&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Ngọc An

CHỈ TIÊU KẾT QUẢ PCGD^XMC NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 08/01/2024
của UBND thị xã Hương Trà)

STT	Phường, xã	PCGDMN5T	PCGDTH	PCGDTHCS	XMC	Tỉ lệ 80% trở lên TTN từ 18-21 tuổi có bằng TNTHPT
1.	Hương Vân	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	X
2.	Tứ Hạ	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	X
3.	Hương Vãn	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	X
4.	Hương Xuân	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	X
5.	Hương Chũ	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	X
6.	Hương Toàn	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	X
7.	Hương Bình	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	
8.	Bình Thành	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	
9.	Bình Tiến	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	
	THỊ XÃ	Đạt	MĐ3	MĐ3	MĐ2	88,2% TRỞ LÊN

